

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày 24-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Diệu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Đình Ngát – Cán bộ hưu trí xã Tú Sơn

Ông Cao Văn Tân – Phó hiệu trưởng Trường tiểu học xã Minh Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đào Quang Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022 ngày 04/3/2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Danh P**, S ngày 30/4/1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh Thực và bà Lã Thị Huân; có vợ là Lê Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36 ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 07/10/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. **Nguyễn Danh P**, S ngày 20/7/1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh Lý và bà Trần Thị Sáu; có vợ là Ninh Thị Khuyên và 02

con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 07/10/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

*Bị hại:*

1. Cháu Hoàng Ngọc Diệu H, S ngày 29/11/2004; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10/12 phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn L, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Ngọc Diệu H:* Bà Nguyễn Thị K, Sinh năm 1963; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10/12 phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn L, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng, là mẹ đẻ bị hại H; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H2, Sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn K2, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T, Sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 5, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Danh P, chị Nguyễn Thị S; chị Nguyễn Thị H; đều có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/9/2021, Nguyễn Danh P, Sinh năm 1987 gọi điện rủ Nguyễn Danh P, Sinh năm 1984, cùng cư trú tại thôn X, xã N, huyện K điều khiển xe mô tô đi đường có ai sơ hở thì cướp giật điện thoại. P, Sinh năm 1984 đồng ý. Sau đó P Sinh năm 1987 lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63 vào xe mô tô Nouvo LX màu nâu (mang biển kiểm soát thật 16P9-3223) rồi điều khiển đến nhà P, Sinh năm 1984, cả hai cùng đi. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc thôn K3, xã H, huyện K thì P, Sinh năm 1987 phát hiện bà Nguyễn Thị H2 đang điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 15F1-275.85 chở cháu bé và em gái đi cùng chiều phía trước, trong túi áo chống nắng bên trái của bà H2 có điện thoại. P Sinh năm 1987 nói với P Sinh năm 1984 “người đằng trước có điện thoại”, P Sinh năm 1984 nói “được rồi”. P Sinh năm 1987 điều khiển xe tiến lên áp sát bên trái xe mô tô bà H2 đang điều khiển; P Sinh năm 1984 ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xanh của bà H2. Xong, P Sinh năm 1987 điều khiển xe tăng ga vượt xe của bà H2; P Sinh năm 1984 nói giật được điện thoại rồi và đưa điện thoại cho P Sinh năm 1987, cả hai đi về nhà P Sinh năm 1987. Tại nhà mình, P Sinh năm 1987 tháo biển kiểm soát giả cất đi, lắp biển kiểm soát thật 16P9-3223

vào xe; tháo sim điện thoại vừa giật được vớt vào thùng rác. Buổi chiều ngày 10/9/2021, P Sinh năm 1987 cầm điện thoại đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn T bán với giá 700.000 đồng, chia 300.000 đồng cho P Sinh năm 1984. Cả hai chi tiêu cá nhân hết số tiền này.

Ngày 09/9/2021 bà H2 gửi đơn trình báo sự việc đến Công an xã H.

Qua điều tra xác minh các đối tượng nghi vấn, ngày 29/9/2021 Công an huyện K triệu tập P Sinh năm 1987 và P Sinh năm 1984 đến làm việc thì cả hai đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung nêu trên. Ngoài ra, P Sinh năm 1987 còn tự khai ra hành vi cướp giật tài sản lần khác như sau: Khoảng 12 giờ ngày 20/9/2021, P điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo LX màu vàng nâu, lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63 đi trên đường, khi đến khu vực thôn Đ1, xã Đ, huyện K, P phát hiện cháu Hoàng Ngọc Diệu H đang điều khiển xe đạp điện theo hướng ngược chiều, tại túi áo bên trái phía trước của cháu H có điện thoại. P quay đầu xe để đi phía sau cùng chiều với cháu H, khi quan sát đường vắng người, P điều khiển xe áp sát xe của cháu H, dùng tay phải giật chiếc điện thoại Iphone 7 Plus Gold của cháu H rồi tăng ga bỏ chạy về nhà tháo biển kiểm soát giả cất đi, lắp biển kiểm soát thật 16P9-3223 vào xe; tháo sim điện thoại vừa giật được vớt vào thùng rác và cất điện thoại đi. Chiều ngày 23/9/2021, P cầm chiếc điện thoại trên đến bán cho anh T với giá 1.000.000 đồng, sau đó P đã chi tiêu cá nhân hết. Anh T tháo các linh kiện của điện thoại để sửa chữa cho khách hàng nên không còn bộ phận nào giao nộp cho Cơ quan công an.

Ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K tiến hành thu giữ: 01 xe mô tô Yamha Nouvo LX màu đỏ đen lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63 của P Sinh năm 1987; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamha Sirius màu trắng mang biển kiểm soát 16P6-3406 của P Sinh năm 1984; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamha Nouvo LX màu nâu vàng mang biển kiểm soát 16P9-3223 của anh Nguyễn Danh P (là anh trai của P Sinh năm 1987). Tiến hành thu giữ tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn T: 01 màn hình điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xanh (do anh T đã tháo các linh kiện của chiếc điện thoại để sửa chữa cho khách hàng nên chỉ còn 01 màn hình để giao nộp).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P Sinh năm 1987 thu giữ: 01 túi vải bên trong có biển kiểm soát giả 15B3-476.02 và biển kiểm soát 15B1- 624.78 (của xe mô tô nhãn hiệu Yamha Nouvo LX màu đỏ đen), 01 chiếc cờ lê dài 12cm. Khám xét khẩn cấp nơi ở của P Sinh năm 1984 thu giữ: 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh và 01 đôi dép lê màu xanh.

Tại kết luận định giá tài sản số 38, 39 ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus

Gold trị giá 4.200.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xanh trị giá 1.500.000đồng.

Tại kết luận giám định số 812, 815 ngày 18/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Biển kiểm soát 15B3-171.63 và 15B3-476.02 là giả.

Quá trình điều tra, Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 và Nguyễn Danh P Sinh năm 1984 (gọi tắt là hai P) đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, ngoài ra hai P còn khai nhận đã cùng nhau thực hiện 02 lần cướp giật tài sản sau đây: Lần thứ nhất, ngày 10/6/2021 tại khu vực chợ H, quận D; hai P dùng xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng mang biển kiểm soát 16P6-3406, cướp giật 01 chiếc điện thoại di động của một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô Vison màu trắng không rõ biển kiểm soát. Do hoảng sợ nên hai P đã vứt điện thoại lại, không rõ nhãn hiệu là gì. Lần thứ hai, ngày 17/6/2021 tại khu vực Cầu Đen, thị trấn N, huyện K; hai P dùng xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63, cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Samsung J3 màu đồng của một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu và biển kiểm soát.

Ngoài ra Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 còn thực hiện 02 lần cướp giật tài sản khác như sau: Lần thứ nhất, ngày 10/7/2021, tại khu vực trường bắn ở xã An Thắng, huyện A; P dùng xe mô tô Nouvo màu vàng nâu lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63, cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 của một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu và biển kiểm soát. Lần thứ hai, khoảng cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 2021, tại khu vực hồ Hạnh Phúc, quận K1; P dùng xe mô tô Nouvo màu vàng nâu lắp biển kiểm soát giả 15B3-171.63, cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng của một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu và biển kiểm soát.

Đối với số điện thoại đã cướp giật được trong các lần này, P Sinh năm 1987 đều tháo sim vứt vào thùng rác rồi bán điện thoại cho anh T. Anh T đã tháo các linh kiện của điện thoại để sửa chữa cho khách hàng nên chỉ còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng giao nộp cho Cơ quan công an.

Bị hại Nguyễn Thị H2 khai phù hợp với nội dung nêu trên, ngoài ra bà khai: Khi bà bị hai P giật điện thoại, bà không thấy hai P chửi bới, đe dọa hoặc dùng vũ lực đối với bà, khi đó bà vẫn điều khiển xe mô tô, không bị ngã, không bị thương tích. Sau đó bà làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã H đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết, xác định Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 và Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 là người cướp giật điện thoại của bà. Đối với chiếc điện thoại của bà không thu hồi được nhưng đại diện gia đình của hai P đã đến xin lỗi và bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bà. Nay bà không yêu cầu hai P bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai P.

Bị hại Hoàng Ngọc Diệu H có bà Nguyễn Thị K đại diện khai phù hợp với nội dung nêu trên, ngoài ra còn khai: Khi P giật điện thoại của cháu, cháu vẫn điều khiển xe đạp điện, không bị ngã, không bị thương tích. Cháu không thấy P chửi bới, đe dọa hoặc dùng vũ lực đối với cháu. Đối với chiếc điện thoại của cháu không thu hồi được nhưng đại diện gia đình của P đã đến xin lỗi và bồi thường thiệt hại đầy đủ cho cháu. Nay cháu không yêu cầu P bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T khai: Anh làm nghề kinh doanh sửa chữa, mua bán điện thoại, sim thẻ tại gia đình từ ngày 03/10/2019, trong thời gian hành nghề, anh mua của P Sinh năm 1987, 05 chiếc điện thoại di động như P đã khai, khi mua, anh đều hỏi P về nguồn gốc điện thoại, P trả lời do P làm kinh doanh máy bán cá nên khách thường xuyên cầm cầm máy điện thoại, nếu hết thời gian mà khách không chuộc thì P mang bán. Vì vậy anh đồng ý mua và trả tiền mặt cho P theo giá trị thỏa thuận. Đối với những chiếc điện thoại mua của P, anh đã tháo linh kiện để thay thế nắp đặt sửa chữa điện thoại cho khách hàng, chỉ còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng và 01 màn hình của điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xanh, anh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Nay sự việc được làm rõ, P là người đã cướp giật toàn bộ chiếc điện thoại trên mang bán cho anh, anh không yêu cầu P phải trả lại anh toàn bộ số tiền anh đã mua điện thoại của P và không yêu cầu nhận lại 01 điện thoại, 01 màn hình điện thoại mà anh đã nộp cho Cơ quan điều tra, ngoài ra anh không yêu cầu, đề nghị gì khác.

Người làm chứng Nguyễn Danh P khai: Anh là anh trai Nguyễn Danh P Sinh năm 1987, vợ chồng anh có hai xe mô tô, gồm 01 xe Yamha Nouvo LX màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15B1-624.78, 01 xe Yamha Nouvo LX màu nâu vàng mang biển kiểm soát 16P9-3223. Trong thời gian sử dụng, khi P cần mượn xe làm P tiện đi lại, anh đồng ý, khi mượn xe, P không nói cho anh biết mượn xe đi cướp giật tài sản. Sau khi sự việc được làm rõ, anh mới biết P sử dụng xe của anh đi cướp giật tài sản. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại anh 02 chiếc xe trên đầy đủ, anh không yêu cầu, đề nghị gì. Cũng trong quá trình điều tra, gia đình anh được cán bộ điều tra Công an huyện K thông báo chuyển lời nhắn của P, nhờ gia đình xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho các bị hại; anh đại diện gia đình đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại đầy đủ. Nay vì tình nghĩa anh em, anh không yêu cầu P phải trả lại anh số tiền đã bồi thường. Ngoài ra anh không yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng Nguyễn Thị S khai: Chị là em gái Nguyễn Danh P Sinh năm 1984, chị có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamha Sirius màu trắng mang biển kiểm soát 16P6-3406, thỉnh thoảng P hỏi mượn xe làm P tiện đi lại, P không nói cho chị biết mượn xe để đi cướp giật tài sản. Khi Cơ quan điều tra đến làm việc,

chị mới biết P đã từng sử dụng xe của chị làm P tiện đi cướp giật tài sản. Nay Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị còn nguyên vẹn, chị không yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng Nguyễn Thị H khai: Chị là chị gái Nguyễn Danh P, Sinh năm 1984, sau khi chị biết P cùng P, Sinh năm 1987 cướp giật điện thoại của chị H2 và được cán bộ điều tra Công an huyện K thông báo chuyển lời nhắn của P đến gia đình nhờ gia đình xin lỗi bà H2 và bồi thường thiệt hại cho bà H2. Chị đã đại diện gia đình, trực T bỏ số tiền 3.000.000 đồng bồi thường cho bà H2. Nay vì tình cảm chị em, chị không yêu cầu P phải trả lại chị số tiền trên. Ngoài ra chị không yêu cầu, đề nghị gì.

Về vật chứng: Ngày 08/01/2022 Cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15B1-624.78 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu nâu vàng mang biển kiểm soát 16P9-3223 cho anh Nguyễn Danh P; trả lại cho chị Nguyễn Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng mang biển kiểm soát 16P6-3406 là những chủ sở hữu hợp pháp. Chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện K quản lý: 01 màn hình điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20; 01 túi vải, 01 chiếc cờ lê dài 12cm; 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh và 01 đôi dép lê màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại Nguyễn Thị H2. Bị cáo P Sinh năm 1987 đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại Hoàng Ngọc Diệu H. Nay các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại toàn bộ số tiền mà anh đã mua điện thoại của bị cáo, ngoài ra anh không yêu cầu đề nghị gì. Anh Nguyễn Danh P (anh trai bị cáo P Sinh năm 1987) đã bỏ tiền ra bồi thường cho bị hại đầy đủ thay bị cáo nhưng anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền đã bồi thường. Chị Nguyễn Thị H (chị gái bị cáo P Sinh năm 1984) đã bỏ tiền ra cùng gia đình bị cáo P Sinh năm 1987 bồi thường cho bị hại đầy đủ thay bị cáo nhưng chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại chị số tiền đã bồi thường.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”. Ngoài ra các bị cáo khai: Mục đích các bị cáo điều khiển xe mô tô để giật được điện thoại của người đi đường rồi mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân; khi giật điện thoại, các bị cáo không có lời lẽ chửi bới, đe dọa hoặc dùng vũ lực đối với bị hại để nhằm tước đoạt tính mạng, sức khỏe của bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã tác động gia đình đến xin lỗi và bồi thường thiệt hại đầy đủ cho các bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng hình phạt nhẹ. Khi các bị cáo mượn xe của anh, chị; các bị cáo không nói cho anh, chị biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với vật

chứng là 01 túi vải, 01 chiếc cờ lê dài 12cm thu giữ của bị cáo P Sinh năm 1987, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh và 01 đôi dép lê màu xanh thu giữ của bị cáo P Sinh năm 1984, bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy.

Các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Ngọc Diệu H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-KT, ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Nguyễn Danh P, Sinh năm 1987 và Nguyễn Danh P, Sinh năm 1984 về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh P, Sinh năm 1987 từ 05 năm đến 06 năm tù

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh P, Sinh năm 1984 từ 04 năm đến 05 năm tù

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 màn hình điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20. Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải, 01 chiếc cờ lê dài 12cm; 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 đôi dép lê màu xanh.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*- Về tội danh, các tình tiết định khung, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/9/2021 tại thôn K3, xã H, huyện K; Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 và Nguyễn Danh P Sinh năm 1984 sử dụng xe mô tô khi đang điều khiển trên đường giật chiếc điện thoại Samsung Galaxy M20 màu xanh trị giá 1.500.000đồng của bà Nguyễn Thị H2, khi bà H2 đang điều khiển xe mô tô, rồi nhanh chóng bỏ chạy. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo đã dùng xe mô tô khi đang điều khiển trên đường để giật điện thoại của bị hại khi đang điều khiển xe mô tô trên đường là “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Do đó các bị cáo Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 và Nguyễn Danh P Sinh năm 1984 đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị tại phiên tòa. Ngoài ra khoảng 12 giờ ngày 20/9/2021 tại thôn Đ1, xã Đ, huyện K; Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 dùng xe mô tô cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus Gold trị giá 4.200.000đồng của cháu Hoàng Ngọc Diệu H (**khí cháu H 16 tuổi 09 tháng 21 ngày**) đang điều khiển xe đạp điện rồi nhanh chóng bỏ chạy. Do đó Nguyễn Danh P Sinh năm 1987 còn phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự về hành vi này đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, tính chất vụ án rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người. Cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo P Sinh năm 1987 là người đề xuất, chuẩn bị P tiện phạm tội nên có vai trò đầu vụ. Bị cáo P Sinh năm 1984 trực T cùng bị cáo P Sinh năm 1987 thực hành tích cực nên có vai trò thứ hai.

[5] Nhân thân bị cáo P Sinh năm 1987 có 01 tiền án: Tại Bản án số 36/2012/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính từ ngày 31/8/2015; chấp hành xong án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm từ ngày 04/10/2012; đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại, người bị hại không yêu cầu thi hành. Như vậy bị cáo đã được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo P Sinh năm 1984: Không có tiền án, tiền sự

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7.1] Bị cáo P Sinh năm 1987 có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7.2] Bị cáo P, Sinh năm 1984 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8.1] Bị cáo P Sinh năm 1987: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại đầy đủ, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra bị cáo tự thú về hành vi phạm tội khác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8.2] Bị cáo P Sinh năm 1984: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại đầy đủ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Sau khi xem xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần T tực cách ly các bị cáo khỏi xã hội thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho các bị hại. Nay các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Ngọc Diệu H không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra trách nhiệm cho các bị cáo. Anh Nguyễn Danh P là anh trai bị cáo P Sinh năm 1987 đã trực T bỏ tiền ra bồi thường cho các bị hại; chị Nguyễn Thị H là chị gái bị cáo P Sinh năm 1984 đã trực T bỏ tiền ra cùng đại diện gia đình bị cáo P Sinh năm 1987 bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị H2 đầy đủ nhưng anh P, chị H không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 màn hình điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, do các bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị H2 mang bán cho anh Nguyễn Văn T lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng anh T đã nộp lại màn hình này cho cơ quan điều tra, không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại tiền đã mua và không yêu cầu nhận lại màn hình; bị hại Nguyễn Thị H2 đã nhận lại giá trị chiếc điện thoại đầy đủ, không yêu cầu nhận lại màn hình nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước màn hình này. Đối với 01 túi vải, 01 chiếc cờ lê dài 12cm thu giữ của bị cáo P Sinh năm 1987 đã sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra còn 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 đôi dép lê màu xanh, thu giữ của bị cáo P Sinh năm 1984, tại phiên tòa bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng, không yêu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Toàn bộ vật chứng trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện K quản lý.

[13] Trong vụ án này, quá trình mua điện thoại của P Sinh năm 1987; anh Nguyễn Văn T không biết điện thoại trên là tài sản do P phạm tội mà có; anh Nguyễn Danh P, chị Nguyễn Thị S có hành vi cho các bị cáo mượn xe mô tô, tuy nhiên không biết các bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

[14] Ngoài ra, P Sinh năm 1987 có hành vi mua biển kiểm soát giả 15B3-171.63 và 15B3-476.02 của một người đàn ông không quen biết ở đường Tô Hiệu thuộc quận L, thành phố Hải Phòng. Hành vi của P Sinh năm 1987 còn thực hiện 04 lần cướp giật tài sản khác; hành vi của P Sinh năm 1984 còn thực hiện 02 lần cướp giật tài sản khác. Đối với các hành vi này và số vật chứng đã thu giữ gồm: 02 biển kiểm soát giả là 15B3-171.63 và 15B3-476.02, 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận D, huyện A, quận K1, quận L để xác minh, điều tra theo thẩm quyền; T tục thông báo truy tìm bị hại vụ cướp giật tài sản ở khu vực Cầu Đen, thị trấn N, huyện K để xác minh điều tra làm rõ sau là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh P, Sinh năm 1987: 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2021.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh P: 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 màn hình điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20. Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải, 01 chiếc cờ lê, 01 áo phông màu đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần bò màu xanh, 01 đôi dép lê màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Ngọc Diệu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- PC 10; PV 06;
- Trại tạm giam HP;
- Các bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Diệu**

